

Số: 73/TB-UBND

Chiêm Hóa, ngày 24 tháng 5 năm 2023

**THÔNG BÁO**  
**Tuyển dụng viên chức năm 2023**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 05/2021/QĐ-UBND ngày 20/5/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế, số lượng người làm việc, các bộ, công chức, và người quản lý doanh nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 513/QĐ-UBND ngày 22/5/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng năm 2023;

Ủy ban nhân dân huyện thông báo tuyển dụng viên chức huyện Chiêm Hóa năm 2023, như sau:

**I. CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG:**

Số lượng chỉ tiêu tuyển dụng: **205** chỉ tiêu, trong đó

1. Sự nghiệp giáo dục: **199** chỉ tiêu.

- Cấp học mầm non: **130** chỉ tiêu.

- Cấp học tiểu học: **35** chỉ tiêu.

- Cấp học trung học cơ sở: **34** chỉ tiêu.

2. Sự nghiệp khác: **06** chỉ tiêu.

*(Có biểu chi tiết chỉ tiêu kèm theo)*

## **II. ĐIỀU KIỆN NGƯỜI ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN, ƯU TIÊN TRONG TUYỂN DỤNG, PHƯƠNG THỨC TUYỂN DỤNG**

### **1. Điều kiện dự tuyển**

Người dự tuyển vào làm viên chức phải có trình độ chuyên môn phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển dụng và có đủ điều kiện quy định tại Điều 22, Luật Viên chức ngày 15/11/2010.

### **2. Ưu tiên trong tuyển dụng**

Thực hiện theo quy định tại Điều 6, Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ.

### **3. Phương thức tuyển dụng**

#### **3.1. Xét tuyển**

##### **3.1.1. Đối tượng xét tuyển**

- Những người được cử đi học theo chế độ cử tuyển của tỉnh đã tốt nghiệp có trình độ chuyên môn đúng yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

- Những người thuộc đối tượng chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ, có trình độ chuyên môn đúng yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

- Những người thuộc đối tượng thu hút nguồn nhân lực của tỉnh theo quy định tại Nghị quyết số 12/2021/NQ-HĐND ngày 20/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh, có trình độ chuyên môn đúng yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng.

##### **3.1.2. Nội dung và hình thức xét tuyển**

Thực hiện theo quy định tại Điều 11, Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ, việc xét tuyển viên chức được thực hiện theo 02 vòng:

a) Vòng 1: Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

b) Vòng 2: Phỏng vấn để kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

Thời gian phỏng vấn: 30 phút (trước khi phỏng vấn, thí sinh dự tuyển có không quá 15 phút chuẩn bị). Thang điểm 100 điểm.

##### **3.1.3. Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức**

Thực hiện theo quy định tại Điều 12, Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ.

*3.1.4. Nội dung xét tuyển, trình tự, thủ tục tuyển dụng đối với người thuộc đối tượng theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ*

Thực hiện theo quy định tại Điều 8, Điều 9 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ.

### **3.2. Thi tuyển**

#### *3.2.1. Đối tượng thi tuyển*

Thi tuyển đối với các trường hợp đủ điều kiện dự tuyển viên chức theo quy định, bao gồm cả các trường hợp đã dự xét tuyển nhưng không đạt (*trừ những vị trí việc làm hết chỉ tiêu tuyển dụng do người dự xét tuyển đã trúng tuyển*).

#### *3.2.2. Hình thức, nội dung và thời gian thi tuyển*

Thực hiện theo quy định tại Điều 9, Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ, việc thi tuyển được thực hiện theo 02 vòng:

a) Vòng 1: Thi kiểm tra kiến thức chung

- Hình thức thi: Thi trắc nghiệm trên máy vi tính.

- Nội dung thi gồm 02 phần:

+ Phần I: Kiến thức chung, 60 câu hỏi về pháp luật viên chức; chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật về ngành, lĩnh vực tuyển dụng. Thời gian thi 60 phút.

+ Phần II: Ngoại ngữ (Tiếng Anh): 30 câu hỏi theo yêu cầu của vị trí việc làm. Thời gian thi 30 phút.

Người dự thi không phải thi phần tin học do tổ chức thi trắc nghiệm trên máy vi tính theo quy định. Không phúc khảo kết quả đối với bài thi trắc nghiệm trên máy vi tính.

- Miễn phần thi ngoại ngữ đối với các trường hợp sau:

+ Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển.

+ Có bằng tốt nghiệp cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển học tập ở nước ngoài hoặc học bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam, được cơ quan có thẩm quyền công nhận

+ Có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số hoặc là người dân tộc thiểu số dự tuyển vào làm viên chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số.

- Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2.

b) Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

- Hình thức thi: Phỏng vấn.

- Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- Thời gian phỏng vấn: 30 phút (thí sinh có không quá 15 phút chuẩn bị trước khi phỏng vấn).

- Thang điểm: 100 điểm.

### 3.2.3. Xác định người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức

Thực hiện theo quy định tại Điều 10, Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ.

## III. HỒ SƠ DỰ TUYỂN VÀ THỜI GIAN NHẬN HỒ SƠ DỰ TUYỂN

### 1. Hồ sơ dự tuyển

Mỗi thí sinh dự tuyển chỉ được nộp 01 bộ hồ sơ đăng ký dự tuyển vào 01 vị trí việc làm cần tuyển dụng tại một cơ quan có chỉ tiêu tuyển dụng; hồ sơ dự tuyển gồm có:

- Phiếu đăng ký dự tuyển theo Mẫu số 01 kèm theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ; Mẫu phụ lục kèm theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ (đối với xét tuyển theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ).

- Văn bản, giấy tờ chứng nhận thuộc đối tượng xét tuyển (nếu có) được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền chứng thực.

- 06 phong bì có dán tem, có ghi rõ địa chỉ, số điện thoại của thí sinh dự thi hoặc người nhận thay.

- Thí sinh dự tuyển mua hồ sơ đăng ký dự tuyển tại Phòng Nội vụ huyện Chiêm Hóa (*Nếu có nhu cầu*). Thời gian bán hồ sơ từ ngày 01/6/2023.

Hồ sơ dự tuyển phải đủ các thành phần nêu trên. Hồ sơ không đủ thành phần nêu trên hoặc nộp từ 02 hồ sơ trở lên dự tuyển vào các vị trí tuyển dụng khác nhau tại một cơ quan có chỉ tiêu tuyển dụng là hồ sơ không hợp lệ và không đủ điều kiện dự tuyển.

### 2. Thời gian, địa điểm nhận hồ sơ dự tuyển

**2.1. Thời gian nhận hồ sơ:** Từ ngày **30/5/2023** đến hết ngày **28/6/2023** (*vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần*).

**2.2. Địa điểm nhận hồ sơ:** Tại Phòng Nội vụ huyện Chiêm Hóa (*Tầng 3, nhà làm việc Phòng LĐ - TB&XH và Phòng Nội vụ huyện Chiêm Hóa; địa chỉ: Tổ dân phố Vĩnh Tiến, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang*). Số điện thoại cơ quan liên hệ: **02073.851.350**.

**2.3. Người tiếp nhận hồ sơ:**

*a) Viên chức sự nghiệp giáo dục:*

Ông Phạm Út Thái, Chuyên viên Phòng Nội vụ huyện Chiêm Hóa (Số điện thoại: **0393.818.999**).

*b) Viên chức sự nghiệp khác:*

Bà Nguyễn Thị Chung, Chuyên viên Phòng Nội vụ huyện Chiêm Hóa (Số điện thoại: **0829.396.389**).

**IV. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM XÉT TUYỂN, THI TUYỂN:**

Thực hiện theo kế hoạch của Ban Chỉ đạo tuyển dụng công chức, viên chức của tỉnh Tuyên Quang.

**V. LỆ PHÍ TUYỂN DỤNG**

Thí sinh đủ điều kiện dự tuyển, nộp phí tuyển dụng theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

**VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Phòng Nội vụ:**

- Tổ chức việc tiếp nhận, thẩm định, tổng hợp hồ sơ dự tuyển; lập danh sách người đủ tiêu chuẩn, điều kiện xét tuyển, thi tuyển theo từng vị trí việc làm, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện tốt nội dung chỉ đạo của Ủy ban nhân dân huyện tại Thông báo này.

- Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện thực hiện quy trình tuyển dụng viên chức năm 2023 theo đúng quy định.

- Niêm yết công khai thông báo này tại trụ sở làm việc của cơ quan.

**2. Văn phòng HĐND và UBND huyện:**

Thông báo công khai ít nhất 01 lần trên Báo Tuyên Quang, Cổng thông tin điện tử tỉnh Tuyên Quang và niêm yết công khai thông báo này tại trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân huyện.

**3. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện:**

Phối hợp với Phòng Nội vụ tham mưu Ủy ban nhân dân huyện triển khai thực hiện công tác tuyển dụng theo quy định; Niêm yết công khai thông báo này tại trụ sở làm việc của cơ quan.

**4. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, các đơn vị trường học, các đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng trên địa bàn huyện:**

Có trách nhiệm nghiêm yết công khai Thông báo này tại trụ sở làm việc của cơ quan, đơn vị kể từ ngày ban hành Thông báo.

**5. Trung tâm văn hóa, Truyền thông và Thể thao huyện:**

Đăng tải công khai Thông báo này lên Trang thông tin điện tử UBND huyện Chiêm Hóa, thông báo công khai trên các bản tin của Trung tâm văn hóa, Truyền thông và Thể thao huyện.

Ủy ban nhân dân huyện Chiêm Hóa trân trọng thông báo./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Sở Nội vụ;
- Sở Thông tin và Truyền thông (phối hợp thực hiện);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Chánh VP, PCVP HĐND và UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị tại mục VI; (thực hiện)
- Báo Tuyên Quang (đăng 01 lần);
- Cổng thông tin điện tử tỉnh Tuyên Quang (đăng tải);
- UBND các huyện, thành phố thuộc tỉnh;
- Lưu: VT, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Tiến Dũng**